TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/QĐ-TA	*Lạng Sơn, ngày 15 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Đạt.

2. Thư ký phiên họp: Ông Nông Văn Đông.

Ngày 15 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 05/QĐ-TA ngày 08 tháng 10 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Lý Văn D**. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 23 tháng 6 năm 1998.

Căn cước công dân: 020098004566, ngày cấp 25 tháng 8 năm 2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Dân tộc: Nùng.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 09/12.

Nguyên quán: Xã T, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn R, xã T, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Con ông Lý Văn D1 và con bà Hoàng Thị M.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn: Ông Triệu Tuấn D2 - Phó Trưởng Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn: Bà Âu Thu Hà - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Lý Văn D là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/9/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã T, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 372/QĐ-UBND đối với Lý Văn D. Đang trong thời gian bị quản lý, Lý Văn D không chấp hành tốt các quy định của pháp luật, lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 24/9/2025 của Công an xã T đối với Lý Văn D cho kết quả dương tính với chất ma túy. Tại bản tường trình và biên bản lấy lời khai tại Công an xã T, Lý Văn D khẳng định bản thân sử dụng ma túy Heroin từ ngày 01/6/2025, hiện nay vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, lần sử dụng gần nhất là vào ngày 20/9/2025, đã bị lập biên bản vi phạm hành chính và được thông báo hướng dẫn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng Lý Văn D không tham gia chương trình cai nghiện tự nguyện nào.

Cùng ngày 24/9/2025, Công an xã T đã ban hành công văn đề nghị Trạm Y tế xã T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Lý Văn D. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã T ngày 25/9/2025, thể hiện Lý Văn D có nghiện ma túy Heroin. Cùng ngày, Công an xã T đã ban hành Thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện số: 203/TB-CAX và yêu cầu Lý Văn D phải đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình hoặc đến đăng ký cai nghiện ma túy bằng thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế khu vực H, theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Cùng ngày, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ban hành Quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Hết thời hạn thông báo, Công an xã T đã tiến hành xác minh tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Y tế khu vực H, tỉnh Lạng Sơn và UBND xã T thì được biết từ ngày 25/9/2025 đến ngày 03/10/2025, Lý Văn D không đăng ký cai nghiện tự nguyện, cũng không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Ngày 03/10/2025, Công an xã T đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, đồng thời ban hành Thông báo số: 210/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ban hành Quyết định số: 10/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giao cho gia đình quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 06/10/2025, Công an xã T ban hành Công văn số 225/ĐN-CNBB đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Văn D.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn trình bày ý kiến: Lý Văn D là người nghiện chất ma túy, đã được thông báo nhưng không đăng ký

cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã T và Trung tâm Y tế khu vực H nên Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Văn D với thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn phát biểu ý kiến:

Việc giải quyết vụ việc kể từ khi thụ lý đến thời điểm phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn đã thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, các Điều 96, 103, 104, 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 3, 8, 9, 18, 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Điều 40, 41, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; các Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao, đề nghị giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Văn D, thời gian áp dụng từ 15 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020, 2025 (sau đây gọi tắt là Luật Xử lý vi phạm hành chính) và các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Cụ thể, hồ sơ đề nghị đã có đầy đủ các giấy tờ, tài liệu gồm: Biên bản vi phạm hành chính, bản tóm tắt lý lịch, tài liệu chứng minh tình trạng nghiện hiện tại, bản tường trình của người bị đề nghị; Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các tài liệu chứng minh hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng, thể hiện rõ hành vi vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy, phù hợp theo quy định tại Điều 95, 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục: Theo khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Lý Văn D có nơi thường trú ổn định tại thôn R, xã T, tỉnh Lạng Sơn nên thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là Trưởng Công an xã T và Công an xã có trách nhiệm thu thập tài liệu lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Văn D.

[3] Về đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Lý Văn D sinh ngày 23/6/1998, đã trên 18 tuổi và có năng lực trách nhiệm hành chính nên đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về thời hiệu áp dụng: Đảm bảo thời hiệu 03 (ba) tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 và khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[5] Lý Văn D là người nghiện chất ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã T và Trung tâm Y tế khu vực H nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 12 Điều 2, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

[6] Lý Văn D là người có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm các quy định của pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Lý Văn D đã không tuân thủ các quy định của pháp luật về cai nghiện ma túy tự nguyện, vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở khẳng định hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Văn D là đầy đủ, hợp pháp, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm mà Lý Văn D gây ra, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Văn D trong một khoảng thời gian nhất định, đủ để Lý Văn D có thời gian lao động, học văn hóa, học nghề, sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc; giáo dục Lý Văn D trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của đối tượng để đưa ra mức áp dụng cho phù hợp.

[7] Xét về nhân thân: Lý Văn D là người bị lệ thuộc vào chất ma túy; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xét xử; không có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, Lý Văn D tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều

9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[10] Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến tại phiên họp, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy mức đề nghị của Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn và Viện kiểm sát nhân dân khu 4 - Lạng Sơn tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 18, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 31, Điều 32, Điều 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 40, Điều 41, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ các Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Văn D, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1998; nơi cư trú: Thôn R, xã T, tỉnh Lạng Sơn.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Km10, xã T, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Người bị áp dụng;
- Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã T, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 – Lạng Sơn;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt